

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – tự do - hạnh phúc**

Số: *134*/UBND-TCKH

*Bỉm Sơn*, ngày *16* tháng *01* năm *2018*

V/v báo cáo tình hình thực hiện  
công tác quyết toán dự án, công trình  
hoàn thành năm 2017

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Văn bản số 5690/STC-ĐT ngày 28/12/2017 của Sở Tài chính Thanh Hoá về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác quyết toán dự án, công trình hoàn thành năm 2017; Sau khi rà soát UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo theo những nội dung sau:

1. Tình hình quyết toán dự án, công trình hoàn thành năm 2016 báo cáo theo Biểu mẫu 11/QTDA.

Nguyên nhân, biện pháp khắc phục các dự án tồn đọng

- Nguyên nhân: Do một số Chủ đầu tư xã, phường chưa sâu sát, thực hiện quản lý dự án chưa tốt; một số nhà thầu chưa phối hợp để thực hiện trách nhiệm trong khâu lập hồ sơ quyết toán;

- Biện pháp khắc phục: Nêu cao tinh thần trách nhiệm của các chủ đầu tư xử lý những khó khăn vướng mắc trong quá trình quản lý dự án đầu tư;

*(Có Biểu mẫu 11/QTDA kèm theo)*

2. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND tỉnh, thị xã Bỉm Sơn không có dự án dự án nào đã hoàn thành đến nay chưa lập và nộp báo cáo quyết.

UBND thị xã Bỉm Sơn kính đề nghị Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính và UBND Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT, TCKH.



**Bùi Huy Hùng**

**BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**  
**Năm 2017**

1/ Dự án đã phê duyệt quyết toán trong kỳ báo cáo

ST T	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Đơn vị: Triệu đồng			Vốn đã cấp
			Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị quyết toán được duyet		
1	3	4	5	6	7	
<b>A</b>	<b>Cấp huyện quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND</b>					
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>					
	15	31.624	28.227	27.775	24.388	
<b>II</b>	<b>Chi tiết theo các đơn vị cấp dưới</b>					
1						
	15	31.624	28.227	27.775	24.388	
1	1	3.072	2.864	2.755	2.550	
2	1	5.253	4.529	4.527	3.070	
3	1	188	188	170	130	
4	1	172	172	164		
5	1	1.386	1.216	1.194	1.095	
6	1	2.895	1.838	1.762	1.580	
7	1	2.503	2.329	2.329	1.536	

8	Nâng cấp, cải tạo trường bán tại phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn	1	288	269	260	260
9	Sửa chữa Nghĩa trang liệt sỹ thị xã Bim Sơn	1	304	259	225	225
10	Nạo vét kênh T3 xã Quang Trung, thị xã Bim Sơn; hạng mục: Nạo vét kênh chính đoạn từ K0-K1+536 và Nạo vét kênh nhánh đoạn từ K0-K0+615	1	551	486	484	425
11	Mở rộng đường vào khu di tích xã Quang Trung, thị xã Bim Sơn	1	884	718	695	675
12	Làm cỏ vỉa hè các trục đường phố chính thị xã Bim Sơn; chặt cây bị đổ phường Ngọc Trạo; duy trì cây tại giải phân cách Quốc lộ 1A, bậc đơn đoàn phường Bắc Sơn và cầu Do Đặc	1	556	501	453	453
13	Sửa chữa, chỉnh trang hạ tầng công đồ thị phục vụ kỷ niệm 35 năm thành lập thị xã Bim Sơn và đơn rết Nguyễn Văn Đình Dân năm 2017	1	1.257	1.265	1.201	1.150
14	Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công công các tuyến đường khu phố 8 phường Đông Sơn	1	282	251	239	239
15	Công tác vệ sinh môi trường, dịch vụ công ích đô thị năm 2016	1	12.033	11.343	11.317	11.000
<b>B</b>	<b>Cấp xã quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND xã)</b>					
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>					
	Nhóm A					
	Nhóm B					
	Nhóm C	13	12.528	11.142	10.414	8.479
<b>II</b>	<b>Chi tiết theo các đơn vị cấp dưới</b>					
1	Vốn NSNN					
	Nhóm A					
	Nhóm B					
	Nhóm C	13	12.528	11.142	10.414	8.479
1	Công trên kênh T3	1	2.165	1.961	1.384	1.384
2	Dưỡng Dinh Tiên Hoàng, xóm Đông Thôn, phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn	1	429	402	381	
3	Phát do nhà hiện bị tương The S Xi măng, do bị rỗng sần	1	438	380	354	319

4	Dường giao thông Nam Trung tâm văn hóa thể thao phường Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn	1	138	78	78	10
5	Cải tạo, nâng cấp đường Phan Châu Trinh, phường Lam Sơn, thị xã Bim Sơn	1	592	520	511	442
6	Cải tạo, nâng cấp đường Tống Duy Tân, phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn	1	1.046	798	766	647
7	Nhà hiệu bộ trưởng Nguyễn Hữu Thọ, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	4.423	4.187	4.129	3.200
8	Hạ tầng kỹ thuật khu xen cư Tây ga, khu phố 10, phường Ngọc Trạo	1	565	391	385	112
9	Nhà hiệu bộ trưởng mầm non Bắc Sơn	1	1.175	1.032	1.032	999
10	Trạm y tế phường Bắc Sơn	1	859	775	775	775
11	Tường rào phía Nam trụ sở Ủy ban	1	196	182	182	180
12	Đường di nghĩa trang	1	263	236	236	210
13	Phòng Bảo vệ và công trường Mầm non	1	240	201	201	201

## 2/ Dự án chưa phê duyệt quyết toán:

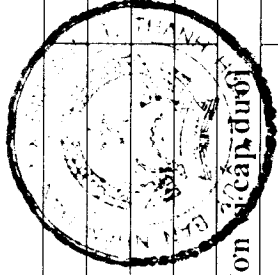
### a) Dự án đã nộp hồ sơ quyết toán

ST T	Loại dự án	Dự án trong thời hạn thẩm tra, phê duyệt quyết toán			Dự án chậm phê duyệt quyết toán dưới 24 tháng			Dự án chậm phê duyệt quyết toán từ 24 tháng trở lên			Ghi chú
		Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng đề nghị quyết toán		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
A	Cấp huyện quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND										
I	Tổng cộng										
	Nhóm A										
	Nhóm B										
	Nhóm C	1	2604,7	2570,7	0	0	0	0	0	0	
II	Chi tiết theo đơn vị cấp dưới										
1	Vốn NSNN										

	Nhóm A									
	Nhóm B									
	Nhóm C	1	2604,7	2570,7	0	-	0	0	0	
1	Sửa chữa, chỉnh trang hạ tầng công cộng do thi phục vụ kỳ niệm 40 năm thành lập Đảng bộ thị xã Bim Sơn năm 2017	1	2604,7	2570,7						
<b>B</b>	<b>Cấp xã quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND xã)</b>									
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>									
	Nhóm A									
	Nhóm B									
	Nhóm C	0	0	0	0	0	0	0	0	
<b>II</b>	<b>Chi tiết theo đơn vị cấp dưới</b>									
1	Vốn NSNN									
	Nhóm A									
	Nhóm B									
	Nhóm C	0	0	0	0	0	0	0	0	

**b) Dự án chưa nộp hồ sơ quyết toán**

ST T	Loại dự án	Dự án trong thời hạn lập báo cáo quyết toán			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dưới 24 tháng		Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên			Ghi chú
		Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng đề nghị quyết	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng đề nghị quyết	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>A</b>	<b>Cấp huyện quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND</b>									



I Tổng cộng									
	Nhóm A								
	Nhóm B								
	Nhóm C	1	1.805	1.805					
II Chi tiết theo đơn vị cấp dưới									
1	Vốn NSNN								
	Nhóm A								
	Nhóm B								
	Nhóm C	1	1.805	1.805					
	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đường Trần Hưng Đạo phường Lam Sơn (đoạn từ đường Phan Chu Trinh đến đường Lê Lợi)	1	1.805	1.805					
B Cấp xã quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND xã)									
I Tổng cộng									
	Nhóm A								
	Nhóm B								
	Nhóm C	1	1.215	1.115	11	5.422	0	0	0
II Chi tiết theo đơn vị cấp dưới									
1	Vốn NSNN								
	Nhóm A								
	Nhóm B								
	Nhóm C	1	1.215	1.115	11	5.422	0	0	0
1	Trạm y tế phường Phú Sơn				1	716			
2	XD đường GT Phường Chi Kien				1	781			
3	XD đường Gi Liễn khu xóm Sơn Nam, Khu phố 8				1	728			

4	Bếp ăn trường Mầm non trung tâm phường Lam Sơn				1	141					
5	Đường vào trường Mầm non trung tâm phường Lam Sơn				1	98					
6	Tường rào trường tiểu học Lam Sơn 1				1	417					
7	Nâng cấp nhà trẻ mẫu giáo				1	566					
8	Trạm vệ tế phường Lam Sơn				1	494					
9	Đường KDC thôn 10, qua nhà văn hóa				1	538					
10	Đường KDC thôn 10 B, qua nhà văn hóa				1	593					
11	Đường KDC thôn 11, đoạn qua nhà văn hóa				1	350					
12	Dự án trường THCS Phú Sơn	1	1215,3	1114,5							

4/ Kiến nghị về công tác quyết toán dự án hoàn thành Không